

*

Số 13-QĐ/ĐU

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Rà soát, bổ sung quy hoạch cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030
và cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2026 - 2031 thuộc thẩm quyền
quyết định của Đảng ủy Trường Đại học Công nghệ Thông tin**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 50-QĐ/TW ngày 27/12/2021 của Bộ Chính trị về công tác quy hoạch cán bộ;
- Căn cứ Quyết định số 463-QĐ/ĐU ngày 26/6/2020 của Đảng ủy Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về chuẩn y Ban Chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Công nghệ Thông tin, nhiệm kỳ 2020 – 2025;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Công nghệ Thông tin, nhiệm kỳ 2020 – 2025;
- Căn cứ Quyết định số 23-QĐ/ĐU ngày 05/10/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ Trường Đại học Công nghệ Thông tin về việc quy hoạch cấp ủy và cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2025 – 2030, 2026 – 2031 thuộc thẩm quyền phê duyệt của Đảng ủy Trường;
- Căn cứ Biên bản các Hội nghị thực hiện quy trình theo Kế hoạch số 04-KH/ĐU ngày 13/3/2024 của Đảng ủy Trường về thực hiện công tác quy hoạch và rà soát, bổ sung quy hoạch cấp ủy nhiệm kỳ 2020 – 2025, 2025 – 2030 và cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp nhiệm kỳ 2021 – 2026, 2026 – 2031;
- Xét đề nghị của Tổ Công tác thực hiện quy hoạch cấp ủy nhiệm kỳ 2020 – 2025, 2025 – 2030 và cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp nhiệm kỳ 2021 – 2026, 2026 – 2031 thuộc thẩm quyền phê duyệt của Đảng ủy Trường,

**ĐẢNG ỦY TRƯỞNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
QUYẾT ĐỊNH**

Điều 1. Phê duyệt rà soát, bổ sung quy hoạch cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030 và cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2026 - 2031 thuộc thẩm quyền quyết định của Đảng ủy Trường Đại học Công nghệ Thông tin (danh sách kèm theo).

Điều 2. Đảng ủy, Ban Giám hiệu Trường có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển đối với cán bộ trong danh sách quy hoạch.

Điều 3. Đảng ủy Trường, Văn phòng Đảng ủy, Phòng Tổ chức - Hành chính và các đồng chí có tên trong danh sách quy hoạch nêu tại Điều 1 thi hành quyết định này.

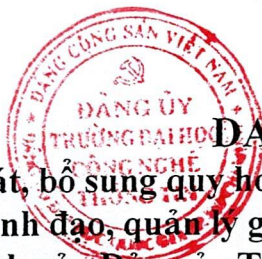
Nơi nhận:

- Như Điều 3,
- Lưu VPĐU.

T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ



Vũ Đức Lung



DANH SÁCH

Rà soát, bổ sung quy hoạch cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030
và cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2026 - 2031 thuộc thẩm quyền
quyết định của Đảng ủy Trường Đại học Công nghệ Thông tin
(Đính kèm Quyết định số 13-QĐ/ĐU ngày 25 tháng 4 năm 2024
của Đảng ủy Trường Đại học Công nghệ Thông tin)

A. BỔ SUNG DANH SÁCH QUY HOẠCH CẤP ỦY NHIỆM KỲ 2025 – 2030

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay
I. BÍ THƯ CHI BỘ BAN GIÁM HIỆU-VĂN PHÒNG ĐẢNG ỦY			
1	Vũ Văn Điệp	15/2/1980	Ủy viên BCH Đảng bộ, Phó Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy Trường
II. CHI ỦY VIÊN CHI BỘ KHỐI PHÒNG BAN 1			
1	Nông Thị Điệp	17/04/1989	Chuyên viên Phòng TC-HC
III. BÍ THƯ CHI BỘ KHỐI PHÒNG BAN 2			
1	Lê Đình Duy	06/10/1974	Trưởng phòng Phòng Đào tạo Sau Đại học và Khoa học Công nghệ
IV. CHI ỦY VIÊN CHI BỘ KHỐI PHÒNG BAN 2			
1	Trần Thị Tường Vi	02/11/1984	Chuyên viên Phòng CTSV
2	Nguyễn Thị Huỳnh Nhu	16/11/1986	Giảng viên Trung tâm Ngoại ngữ
V. CHI ỦY VIÊN CHI BỘ KHỐI PHÒNG BAN 3			
1	Nguyễn Thị Lan Sa	22/7/1990	Chuyên viên Thư viện
VI. BÍ THƯ CHI BỘ KHOA KHOA KỸ THUẬT MÁY TÍNH			
1	Đoàn Duy	19/02/1990	Phó Trưởng khoa Khoa Kỹ thuật Máy tính
VII. PHÓ BÍ THƯ CHI BỘ KHOA KHOA HỌC MÁY TÍNH VÀ KHOA KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT THÔNG TIN			
1	Nguyễn Thanh Sơn	08/4/1974	Giảng viên Khoa Khoa học Máy tính
VIII. CHI ỦY VIÊN CHI BỘ KHOA KHOA HỌC MÁY TÍNH VÀ KHOA KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT THÔNG TIN			
1	Dương Việt Hằng	22/6/1978	Giảng viên Khoa Khoa học Máy tính
IX. BÍ THƯ CHI BỘ KHOA CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM			

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay
1	Đỗ Văn Tiến	27/6/1987	Phó Trưởng Khoa Khoa học Máy tính
2	Huỳnh Hồ Thị Mộng Trinh	01/3/1993	Giảng viên Khoa Công nghệ Phần mềm
X. CHI ỦY VIÊN CHI BỘ SINH VIÊN 1			
1	Nguyễn Mạnh Đình	24/9/1998	Chuyên viên Phòng TC-HC
XI. PHÓ BÍ THƯ CHI BỘ SINH VIÊN 2			
1	Phan Văn Toàn	25/6/1998	Chuyên viên Văn phòng Đoàn Trường
XII. BÍ THƯ CHI BỘ SINH VIÊN 3			
1	Phạm Minh Phi	16/7/1997	Chuyên viên Văn phòng Đoàn Trường
XIII. CHI ỦY VIÊN CHI BỘ SINH VIÊN 3			
1	Phan Anh Thư	16/02/1999	Chuyên viên Văn phòng Đảng ủy

B. ĐƯA RA KHỎI DANH SÁCH QUY HOẠCH CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ GIAI ĐOẠN 2026 - 2031

STT	HỌ TÊN	NĂM SINH		GHI CHÚ
		Nam	Nữ	
I. Chức danh Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính				
1	Hồ Thị Thanh Thảo		10/10/1990	Không có quy hoạch cấp phó
II. Chức danh Trưởng phòng Đào tạo Đại học				
1	Dương Việt Hằng		22/06/1978	Không có quy hoạch cấp phó
III. Chức danh Phó Trưởng phòng Đào tạo Đại học				
1	Lê Thị Phương		08/09/1992	Chưa là viên chức
2	Phạm Tĩnh Tâm		25/10/1987	Chưa là viên chức
IV. Chức danh Phó Trưởng phòng Quan hệ Đối ngoại				
1	Tô Quốc Huy	12/09/1998		Chưa là viên chức
V. Chức danh Phó Trưởng phòng Công tác sinh viên				
1	Phạm Nguyễn Trường An	30/06/1989		Chưa là viên chức

STT	HỌ TÊN		NĂM SINH		GHI CHÚ
			Nam	Nữ	
2	Nguyễn Nhật	Bằng	12/09/1990		Chưa là viên chức
VI. Chức danh Trưởng phòng Quản trị thiết bị					
1	Nguyễn Bá	Phương	25/03/1980		Chưa có bằng ThS
2	Trịnh Quốc	Son	05/12/1978		Nghỉ việc
VII. Chức danh Trưởng phòng Thanh tra - Pháp chế và Đảm bảo chất lượng					
1	Lê Thị	Phương		08/09/1992	Chưa là viên chức
XIII. Chức danh Phó Trưởng phòng Thanh tra - Pháp chế và Đảm bảo chất lượng					
1	Ngô Thị Thanh	Thúy		17/01/1986	Chưa là viên chức
2	Phạm Thị Thảo	Xuyên		06/12/1993	Chưa là viên chức
IX. Chức danh Trưởng phòng Dữ liệu và Công nghệ Thông tin					
1	Mai Xuân	Hùng	02/08/1979		Không có quy hoạch cấp phó
X. Chức danh Phó Trưởng phòng Dữ liệu và Công nghệ Thông tin					
1	Phạm Nguyễn Trường	An	30/06/1989		Chưa là viên chức
2	Phạm Văn	Tuấn	15/10/1988		Chưa là viên chức
XI. Chức danh Trưởng Ban Quản lý Cơ sở					
1	Nguyễn Mạnh	Hoàng	22/03/1976		Chưa có bằng ThS
XII. Chức danh Giám đốc Thư viện					
1	Lê Văn	Ngọc	14/04/1984		Chưa có bằng ThS
XIII. Chức danh Phó Giám đốc Thư viện					
1	Nguyễn Thị Lan	Sa		22/07/1990	Chưa là viên chức
XIV. Chức danh Trưởng khoa Công nghệ Phần mềm					
1	Lê Thanh	Trọng	04/11/1988		Chưa có bằng TS
XV. Chức danh Phó Trưởng khoa Công nghệ Phần mềm					
1	Huỳnh Hồ Thị Mộng	Trinh		01/03/1993	Chưa là viên chức
XVI. Chức danh Phó Trưởng khoa Hệ thống Thông tin					
1	Đỗ Trọng	Hợp	09/12/1987		Đã bổ nhiệm chức vụ tương đương
XVII. Chức danh Trưởng khoa Khoa học Máy tính					
1	Lương Ngọc	Hoàng	24/09/1986		Không có quy hoạch cấp phó
XVIII. Chức danh Phó Trưởng khoa Khoa học Máy tính					
1	Lê Minh	Hung	20/07/1985		Chưa là viên chức

STT	HỌ TÊN		NĂM SINH		GHI CHÚ
			Nam	Nữ	
XIX. Chức danh Trưởng khoa Khoa học và Kỹ thuật Thông tin					
1	Nguyễn Văn	Kiệt	07/03/1991		Chưa có bằng TS
XX. Chức danh Trưởng khoa Kỹ thuật Máy tính					
1	Trịnh Lê	Huy	20/12/1988		Không có quy hoạch cấp phó
XXI. Chức danh Phó Trưởng khoa Kỹ thuật Máy tính					
1	Đỗ Trí	Nhật	09/02/1979		Chưa là viên chức
2	Trần Hoàng	Lộc	06/03/1995		Chưa là viên chức
XXII. Chức danh Trưởng khoa Mạng Máy tính và Truyền thông					
1	Lê Kim	Hùng	19/02/1990		Không có quy hoạch cấp phó
2	Nguyễn Ngọc	Tự	15/07/1978		Không có quy hoạch cấp phó
XXIII. Chức danh Trưởng Bộ môn Toán – Lý					
1	Lê Văn	Sáng	01/01/1982		Không có quy hoạch cấp phó
2	Nguyễn Ngọc Ái	Vân		02/06/1983	Không có quy hoạch cấp phó
XXIV. Chức danh Phó Trưởng Bộ môn Toán – Lý					
1	Phùng Minh	Đức	20/02/1980		Chưa là viên chức
XXV. Chức danh Trưởng Phòng Thí nghiệm An toàn Thông tin					
1	Phan Thế	Duy	25/03/1990		Chưa là viên chức
XXVI. Chức danh Trưởng Phòng Thí nghiệm Truyền thông Đa phương tiện					
1	Võ Duy	Nguyên	29/01/1990		Đã mất
XXVII. Chức danh Giám đốc Trung tâm Phát triển Công nghệ Thông tin					
1	Trình Trọng	Tín	18/10/1987		Không có quy hoạch cấp phó
XXVIII. Chức danh Giám đốc Trung tâm An ninh mạng					
1	Nguyễn Tấn	Cầm	01/01/1984		Không có quy hoạch cấp phó

**C. BỔ SUNG DANH SÁCH QUY HOẠCH CÁN BỘ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ
GIAI ĐOẠN 2026 – 2031**

STT	HỌ TÊN		NĂM SINH		TRÌNH ĐỘ
			Nam	Nữ	
I. Chức danh Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính					
1	Nguyễn Vinh	Tiếp	08/11/1988		TS
II. Chức danh Phó Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính					
1	Nguyễn Thanh	Son	08/04/1974		ThS
II. Chức danh Phó Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính					
1	Hồ Thị Thanh	Thảo		10/10/1990	ThS
III. Chức danh Trưởng phòng Đào tạo Đại học					
1	Cao Thị	Nhận		21/11/1976	TS
IV. Chức danh Phó Trưởng phòng Đào tạo Đại học					
1	Dương Việt	Hằng		22/06/1978	TS
V. Chức danh Trưởng phòng Quan hệ Đối ngoại					
1	Lâm Đức	Khải	10/10/1982		TS
VI. Chức danh Phó Trưởng phòng Công tác sinh viên					
1	Nguyễn Thành	Hiệp	13/09/1990		ThS
VII. Chức danh Trưởng phòng Quản trị thiết bị					
1	Lê Đức	Thịnh	01/01/1989		ThS
VIII. Chức danh Trưởng phòng Thanh tra - Pháp chế và Đảm bảo chất lượng					
1	Trần Thị	Dung		06/11/1987	ThS
IX. Chức danh Phó Trưởng phòng Thanh tra - Pháp chế và Đảm bảo chất lượng					
1	Lê Văn	Ngọc	14/04/1984		CN
X. Chức danh Trưởng phòng Dữ liệu và Công nghệ Thông tin					
1	Lê Thanh	Trọng	04/11/1988		TS
2	Nguyễn Minh	Son	30/07/1978		TS
XI. Chức danh Phó Trưởng phòng Dữ liệu và Công nghệ Thông tin					
1	Nguyễn Thanh	Son	08/04/1974		ThS
2	Mai Xuân	Hùng	02/08/1979		ThS
XII. Chức danh Phó Trưởng Ban Quản lý Cơ sở					
1	Nguyễn Mạnh	Hoàng	22/03/1976		CN
XIII. Chức danh Giám đốc Thư viện					
1	Nguyễn Văn	Toàn	07/06/1979		ThS
XIV. Chức danh Trưởng khoa Công nghệ Phần mềm					
1	Nguyễn Thanh	Bình	09/06/1983		TS

STT	HỌ TÊN		NĂM SINH		TRÌNH ĐỘ
			Nam	Nữ	
XV. Chức danh Phó Trưởng khoa Khoa học Máy tính					
1	Dương Việt	Hằng		22/06/1978	TS
2	Lương Ngọc	Hoàng	24/09/1986		TS
XVI. Chức danh Trưởng khoa Khoa học và Kỹ thuật Thông tin					
1	Đỗ Trọng	Hợp	09/12/1987		TS
XVII. Chức danh Phó Trưởng khoa Kỹ thuật Máy tính					
1	Trịnh Lê	Huy	20/12/1988		TS
XVIII. Chức danh Trưởng khoa Mạng Máy tính và Truyền thông					
1	Đoàn	Duy	19/02/1990		TS
2	Phạm Văn	Hậu	29/03/1980		TS
XIX. Chức danh Phó Trưởng khoa Mạng Máy tính và Truyền thông					
1	Lê Kim	Hùng	19/02/1990		TS
2	Nguyễn Ngọc	Tự	15/07/1978		TS
XX. Chức danh Trưởng Bộ môn Toán – Lý					
1	Dương Ngọc	Hào	21/12/1974		TS
XXI. Chức danh Phó Trưởng Bộ môn Toán – Lý					
1	Lê Văn	Sáng	01/01/1982		TS
2	Nguyễn Ngọc Ái	Vân		02/06/1983	TS
XXII. Chức danh Trưởng Phòng Thí nghiệm An toàn Thông tin					
1	Đỗ Trọng	Hợp	09/12/1987		TS
XXIII. Chức danh Trưởng Phòng Thí nghiệm Truyền thông Đa phương tiện					
1	Mai Tiến	Dũng	13/10/1977		TS
XXIV. Chức danh Giám đốc Trung tâm Phát triển Công nghệ Thông tin					
1	Phan Đình	Duy	26/10/1988		ThS
XXV. Chức danh Phó Giám đốc Trung tâm Phát triển Công nghệ Thông tin					
1	Trình Trọng	Tín	18/10/1987		ThS
XXVI. Chức danh Giám đốc Trung tâm An ninh mạng					
1	Lê Trung	Quân	18/04/1975		TS
XXVII. Chức danh Phó Giám đốc Trung tâm An ninh mạng					
1	Nguyễn Tấn	Cầm	01/01/1984		TS